

Số: /BC-BCĐ

Ninh Hải, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn huyện Ninh Hải

Tiếp nhận Công văn số 1341/STTTT-TTCNTT ngày 05/6/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2023,

Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. Kết quả triển khai thực hiện

1. Công tác tuyên truyền:

- Tuyên truyền quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số và kết quả thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số ở các cấp, các ngành, địa phương.

- Tập trung tuyên truyền về những định hướng, quan điểm, giải pháp trong chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các ngành, các cấp trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17/5/2021 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh ban hành “Đề án chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Kế hoạch 02-KH/BCĐCDS ngày 09/3/2023 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số về hoạt động của Ban chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch 956/KH-BĐHCĐS ngày 16/3/2023 của Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh về triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Ban hành các kế hoạch phát động phong trào thi đua chuyển đổi số, tuyên truyền Đề án 06 trên địa bàn nhằm góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương ⁽¹⁾.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành.

⁽¹⁾ Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 31/3/2023 về Phát động Phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện Ninh Hải; Kế hoạch 198/KH-UBND ngày 12/5/2023 về việc mở đợt cao điểm cấp Căn cước công dân, tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID; kích hoạt tài khoản định danh điện tử và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Ninh Hải...

Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng trong phát triển chính quyền số, chính quyền điện tử. Nâng cao chất lượng, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Thời gian qua UBND huyện Ninh Hải đã ban hành các quyết định, kế hoạch, chương trình,...Góp phần nâng cao chỉ số chuyển đổi số trên địa bàn huyện⁽²⁾.

3. Phát triển hạ tầng số

- Hạ tầng mạng truyền dẫn cáp quang cung cấp dịch vụ internet cố định băng rộng và dịch vụ truy nhập internet 3G, 4G được phủ đến 100% số thôn có dân cư trên địa bàn toàn huyện; Tỷ lệ dân số trên 15 tuổi có điện thoại thông minh đạt 100%; Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng Internet đạt 75%.

- 100% cán bộ công chức, viên chức được trang bị máy tính; 100% CQNN đều có mạng nội bộ, kết nối mạng Internet; mạng TSLCD cấp II đã được triển khai, kết nối đến cấp xã.

4. Số hoá nguồn dữ liệu

Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, góp phần đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện. UBND huyện đã triển khai các văn bản chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện⁽³⁾. Kết nối thành công CSDLQG về dân cư

⁽²⁾- Tham mưu Kế hoạch số 207-KH/HU ngày 23/5/2023 của Huyện ủy về thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện.

- Ban hành Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 14/01/2023 về việc ban hành Quy chế tổ chức quản lý và sử dụng mạng máy tính nội bộ; Kế hoạch 415/KH-BCĐ ngày 29/12/2022 về triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện Ninh Hải; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 31/3/2023 về Phát động phong trào thi đua chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện Ninh Hải; Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 31/5/2023 về Triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện Ninh Hải.

- Công văn số 6716/UBND-VX ngày 01/12/2022 về việc đề xuất nhiệm vụ kế hoạch chuyển đổi số năm 2023; Công văn số 7042/UBND-VX ngày 15/12/2022 về việc báo cáo rà soát hệ thống thông tin đảm bảo an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp; Công văn số 550/UBND-VX ngày 09/02/2023 về việc cung cấp số liệu phục vụ đánh giá chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh năm 2022; Công văn số 828/UBND-VX ngày 23/02/2023 về việc cung cấp thông tin nhu cầu tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số; Công văn số 1945/UBND-VX ngày 07/4/2023 về việc mở lớp tập huấn, bồi dưỡng “nâng cao năng lực về chuyển đổi số” cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Ninh Hải; Công văn số 1929/UBND-VX ngày 07/4/2023 về việc đẩy mạnh quản lý, triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Ninh Hải; Công văn số 1900/UBND-VX ngày 06/4/2023 về việc báo cáo rà soát hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát; Công văn số 1493/UBND-VX ngày 21/3/2023 về việc trả lời Công văn số 318/VNPT-NT-CNTT ngày 09/3/2023 của VNPT tỉnh Ninh Thuận về việc giới thiệu triển khai sản phẩm vé điện tử, biên lai điện tử; Công văn số 2402/UBND-VX ngày 27/4/2023 về việc triển khai Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh; Công văn số 2046/UBND-VX ngày 12/4/2023 về việc dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Ninh Hải...

⁽³⁾ Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 02/02/2023 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 05/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc triển khai thực hiện "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030"; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 07/3/2023 về triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2023 trên địa bàn huyện Ninh Hải; Công văn số 7186/UBND-NC ngày 21/12/2022 về việc đẩy mạnh hoàn thành công tác thu nhận hồ sơ cấp CCCD; cấp tài khoản, cài đặt

với Công DVCTT tỉnh và tổ chức khai thác có hiệu quả Nghị định số 104/2022/NĐ-CP. Tính đến ngày 05/6/2023 tổng số tài khoản định danh điện tử đã kích hoạt 9.410/40.937 (trong đó mức độ 1: 3068, mức độ 2: 6342) đạt 22.99%.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc nhập-cập nhật thông tin dữ liệu CBCCVC vào hệ thống phần mềm quản lý CBCCVC⁽⁴⁾.

- Báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện được thực hiện qua hệ thống báo cáo điện tử của tỉnh; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống báo cáo tỉnh Ninh Thuận với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

5. Nhân lực số

- Hiện nay nhân lực có trình độ chuyên môn về CNTT của huyện gồm 02 công chức: 01 công chức thuộc Văn phòng HĐND và UBND (*trình độ Cao đẳng CNTT*); 01 công chức thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin huyện tham mưu UBND huyện thực hiện công tác quản lý nhà nước về CNTT.

- Hiện nay trên địa bàn đã thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tại 09/09 xã, thị trấn và 50/50 thôn khu phố trên địa bàn huyện đạt tỷ lệ 100%. Đây là lực lượng nòng cốt để tham gia vào công tác tham mưu triển khai thực hiện công tác CDS, đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến với người dân, qua đó thúc đẩy nhanh quá trình CDS của huyện. UBND huyện Ninh Hải đã có văn bản kiến nghị Sở Thông tin và Truyền thông quan tâm, xem xét mở lớp tập huấn, bồi dưỡng **“nâng cao năng lực về chuyển đổi số”** cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Ninh Hải⁽⁵⁾.

Triển khai thực hiện Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh Phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách công

và kích hoạt ứng dụng VNeID trước ngày 31/12/2022; Công văn 187/UBND-NC ngày 12/01/2023 về việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan việc Sở hộ khẩu, Sở tạm trú hết giá trị sử dụng từ ngày 31/12/2022; Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 12/5/2023 về mở đợt cao điểm cấp Căn cước công dân, tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID; kích hoạt tài khoản định danh điện tử và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Ninh Hải đến các ngành, đơn vị địa phương thực hiện; Công văn số 2170/UBND-VX ngày 18/4/2023 về tiếp tục triển khai thực hiện một số nhiệm vụ liên quan về thực hiện Dịch vụ công trực tuyến và Đề án 06/CP; Công văn số 2300/UBND-NC ngày 23/4/2023 về triển khai thực hiện một số nội dung nhiệm vụ của Đề án 06/CP năm 2023; Công văn số 2367/UBND-TCTĐA06 ngày 26/4/2023 của UBND huyện về đăng ký mô hình điểm trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP; Công văn số 2485/UBND-VX ngày 03/5/2023 về tiếp tục triển khai thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06/CP trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 143/KH-TCTĐA06 ngày 31/3/2023 về tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP tháng 3/2023 trên địa bàn huyện Ninh Hải; Công văn số 6959/TCTĐA06 ngày 12/12/2022 về việc sáp nhập Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác Đề án 06; Công văn số 7335/TCTĐA06 ngày 28/12/2022 về việc giao chỉ tiêu thực hiện Đề án 06/CP cho các ngành, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện Ninh Hải.

⁽⁴⁾ Công văn số 2203/UBND-NC ngày 19/4/2023 về việc triển khai nhập, cập nhật dữ liệu vào phần mềm cán bộ, công chức, viên chức.

⁽⁵⁾ Công văn số 1945/UBND-VX ngày 07/4/2023 về việc mở lớp tập huấn, bồi dưỡng **“nâng cao năng lực về chuyển đổi số”** cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Ninh Hải.

nghe thông tin trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023 được hưởng hỗ trợ theo Quyết định số 87/2022/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. An toàn thông tin

- Hạ tầng hệ thống thông tin mạng nội bộ do UBND huyện quản lý, vận hành và được phê duyệt tại Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 12/6/2019.

- Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; phòng chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền điện tử; tham gia chia sẻ dữ liệu quản lý công dân trong một số lĩnh vực công trực tuyến như: Định danh điện tử, lưu trữ và truy xuất thông tin người dân.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, kiểm tra toàn bộ hệ thống thông tin tại các cơ quan đơn vị, địa phương nhằm nâng cao đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn huyện⁽⁶⁾.

7. Chính quyền số

7.1. Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến: Hoạt động ổn định; chất lượng và đường truyền, hình ảnh, âm thanh đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phục vụ các cuộc họp trực tuyến do Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương tổ chức.

7.2. Hệ chương trình quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD Office):

Phần mềm TD Office đã mang lại nhiều tiện ích đối với công tác quản lý, điều hành và tác nghiệp của các cơ quan Nhà nước. Lãnh đạo, chuyên viên biết được công việc cần xử lý, các công việc đang theo dõi; thuận tiện trong tra cứu thông tin, tài liệu; kiểm soát được công việc một cách chặt chẽ: cải tiến tốc độ xử lý công việc, theo dõi và đánh giá dễ dàng công việc, chuẩn hóa được các quy trình công việc; nâng cao hiệu quả xử lý công việc (giảm thời gian xử lý, trao đổi), tăng năng suất lao động; giải quyết kịp thời các bế tắc trong quy trình xử lý công việc, theo dõi được tất cả các hoạt động trong quy trình xử lý công việc, đảm bảo tính liên thông dữ liệu, giảm tối đa các rủi ro; điều hành tập trung và giúp ra quyết định nhanh; tiết kiệm chi phí thư tín, điện thoại, in ấn sao chép, không gian lưu trữ; hướng đến một hệ thống thông tin đồng nhất.

- Số lượng văn bản đến được chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng tính tới ngày 08/6/2023 trên tổng số văn bản đến: 9.090/9.196 văn bản.

- Số lượng văn bản đi được chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng tính tới ngày 08/6/2023 trên tổng số văn bản đi: 5.106/5.160 văn bản.

7.3. Trang thông tin điện tử:

⁽⁶⁾ Công văn số 1470/UBND-TH ngày 20/3/2023 về việc cảnh báo lỗ hổng bảo mật ảnh hưởng nghiêm trọng đến các sản phẩm Microsoft công bố trong tháng 03/2023.

Trang thông tin điện tử đã thực hiện tốt chức năng là kênh thông tin chính thống của huyện, cập nhật thường xuyên, kịp thời với những thông tin hoạt động ngành, địa phương, lịch công tác tuần, thông tin về chuyển đổi số... Đặc biệt, kênh văn bản pháp quy và thủ tục hành chính được chú trọng, rà soát và cập nhật những thông tin mới. Góp phần không nhỏ vào việc công khai hóa thủ tục hành chính, minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tính tới thời điểm ngày 08/6/2023 số bài viết được đăng trên Trang TTĐT huyện là 595 tin, bài; Số lượt truy cập là: 14.175.607 lượt.

7.4. Dịch vụ công trực tuyến và Phần mềm một cửa hiện đại:

Sau khi Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính (TTHC), Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện triển khai đến các phòng ban và UBND các xã, thị trấn có liên quan biết tổ chức niêm yết công khai, kịp thời, đầy đủ; đồng thời đăng tải trên Trang thông tin điện tử UBND huyện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp truy cập, tìm hiểu và thực hiện TTHC⁽⁷⁾.

⁽⁷⁾ Quyết định số **48/QĐ-UBND** ngày 13/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số **49/QĐ-UBND** ngày 13/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trên lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số **116/QĐ-UBND** ngày 03/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số **159/QĐ-UBND** ngày 10/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số **576/QĐ-UBND** ngày 28/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số **177/QĐ-UBND** ngày 14/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi Quyết định số **536/QĐ-UBND** ngày 08/5/2022 và Quyết định số **791/QĐ-UBND** ngày 29/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số **440/QĐ-UBND** ngày 04/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số **452/QĐ-UBND** ngày 05/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số **633/QĐ-UBND** ngày 15/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19; Quyết định số **614/QĐ-UBND** ngày 11/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội, Giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số **615/QĐ-UBND** ngày 11/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động, Tiền lương, Việc làm, Bảo trợ xã hội và phòng, chống Tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận.

- *Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC):*

Tại Bộ phận một cửa huyện bố trí máy vi tính thực hiện hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; mỗi xã, thị trấn đã thành lập điểm thực hiện dịch vụ công nhằm tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, công dân nộp hồ sơ qua mạng. Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Các hồ sơ được tiếp nhận và thực hiện luân chuyển từ xã đến huyện theo trình tự, thủ tục quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và tổ chức. Số TTHC liên thông cùng cấp 126 thủ tục, số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền 63 thủ tục.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện thống kê hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết trên hệ thống một cửa của huyện (từ ngày 26/10/2022 đến 25/5/2023): **13.474** hồ sơ. Trong đó hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của các phòng chuyên môn thuộc huyện: **1.639** hồ sơ; Hồ sơ lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai: **4.901** hồ sơ; hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của các xã, thị trấn **6.934** hồ sơ. Cụ thể:

Các phòng chuyên môn thuộc huyện: đã giải quyết đúng hạn, trước hạn **1.538** hồ sơ, đạt 93,8%, đang giải quyết trong hạn **87** hồ sơ, đạt 5,3%, trễ hạn **14** hồ sơ, chiếm 0,9%. Trong đó, Hồ sơ giải quyết trực tuyến **565** hồ sơ, không có hồ sơ trễ hạn đạt 100%.

Các xã, thị trấn: đã giải quyết trước hạn, đúng hạn **6.877** hồ sơ, đạt 99,2%; đang giải quyết trong hạn **19** hồ sơ, đạt 0,3%, trễ hạn **32** hồ sơ, chiếm tỷ lệ 0,5%. Trong đó, Hồ sơ giải quyết trực tuyến **5.915** hồ sơ, không có hồ sơ trễ hạn đạt 100%.

Văn phòng Đăng ký đất đai: đã giải quyết đúng hạn, trước hạn **4.512** hồ sơ, đạt 92%; đang giải quyết trong hạn **320** hồ sơ, đạt 7%, trễ hạn **44** hồ sơ, chiếm 1%. Trong đó, Hồ sơ giải quyết trực tuyến **17** hồ sơ.

- *Về công tác kiểm soát thủ tục hành chính:* Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 382 TTHC (cấp huyện: 274 TTHC, cấp xã 108 TTHC). Tổng Số DVC trực tuyến cấp huyện 263 Dịch vụ trực tuyến (toàn trình 68, một phần 195); Số DVCTT cấp xã 93 Dịch vụ trực tuyến (toàn trình 21, một phần 72).

- *Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến:* trong 6 tháng đầu năm 2023 đã tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến thuộc các phòng thuộc huyện 565 hồ sơ (không tính hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai do Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Hải tiếp nhận), cấp xã 5.915 hồ sơ; không có hồ sơ trực tuyến trễ hạn, đạt 100%.

Các xã, thị trấn đã ban hành Quyết định thành lập Tổ hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại Bộ phận Một cửa, do đó từ đầu năm 2023 đến nay số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến tăng 100% so cùng kỳ năm 2022. Đặc biệt đối với các TTHC thuộc 25 dịch vụ công thiết yếu thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã đã được thực hiện tiếp nhận và giải quyết 100% trên môi trường mạng (riêng thủ tục

thuộc lĩnh vực đất đai do Văn phòng Đăng ký đất đai tiếp nhận, giải quyết còn đạt thấp).

- *Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân tổ chức liên quan đến quy định TTHC*: Công tác tiếp nhận và xử lý các hồ sơ trực tuyến được gửi từ Công dịch vụ công Quốc gia được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả và đúng tiến độ, trình tự thủ tục giải quyết hồ sơ. Từ đó, không phát sinh phản ánh, kiến nghị nào liên quan đến TTHC, vì vậy Ủy ban nhân dân huyện không tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị nào liên quan đến TTHC.

- *Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến.*

Thực hiện Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Trên cơ sở đó UBND huyện đã ban hành kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện năm 2023, trong đó giao chỉ tiêu thực hiện cho từng cơ quan, đơn vị đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị. Qua theo dõi trên hệ thống Dịch vụ công các phòng ban chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công. Phân công thành viên Tổ hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thực hiện DVC trực tại Bộ phận Một cửa để tiếp nhận, hướng dẫn công dân nộp hồ sơ trực tuyến; bố trí máy vi tính, máy scan thực hiện điểm hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; mỗi xã, thị trấn đã thành lập điểm thực hiện dịch vụ công nhằm tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, công dân nộp hồ sơ qua mạng.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 14/11/2022 về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025. Bên cạnh đó, UBND huyện cũng đã ban hành Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Ninh Hải; Kế hoạch số 418/KH-UBND ngày 31/12/2022 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 của UBND huyện Ninh Hải.

7.5. Ứng dụng chứng thư số:

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc và quyết liệt trong quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong các giao dịch điện tử phục vụ việc quản lý, điều hành, xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến⁽⁸⁾. Đến nay 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện đã sử dụng chứng thư số và thực hiện ký số trên văn bản theo quy định.

7.6. Địa chỉ Mail công vụ:

⁽⁸⁾ Công văn số 1929/UBND-VX ngày 07/4/2023 về việc đẩy mạnh quản lý, triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Ninh Hải.

UBND huyện ban hành các văn bản, thường xuyên đôn đốc các ngành, địa phương tăng cường trao đổi văn bản điện tử góp phần thực hiện tốt Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 21/2012/CT-UBND ngày 08/8/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Tuân thủ các quy định về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin trong quá trình sử dụng hệ thống thư điện tử, quy chế sử dụng hệ thống thư điện tử của cơ quan và các quy định có liên quan khác của Nhà nước, tận dụng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có để đưa vào khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thư điện tử.

8. Kinh tế số

Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt: Triển khai kết nối thanh toán với các đơn vị trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp thoát nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn đô thị để thanh toán thu học phí, viện phí, tiền điện... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.

Đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, hệ thống quảng bá, nhận diện, truy xuất nguồn gốc các sản phẩm được chứng nhận OCOP của huyện gắn với các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, chứng nhận chất lượng: Nho, Táo, Hành, Tỏi, Rong nho tách nước, Sốt mè rong nho, Muối trái bạt... Đăng ký sàn giao dịch nông sản tỉnh: Tỏi, Nho NH1-152, Nước mắm cá cơm, Rượu nho...

8. Xã hội số

Xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học. Trong đó chú trọng đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu. Sử dụng một số phần mềm trong triển khai nhiệm vụ⁽⁹⁾:

⁽⁹⁾ + Đối với công tác quản lý: Phần mềm TDOffice; Phần mềm Phổ cập giáo dục; Phần mềm kiểm định chất lượng; Phần mềm đánh giá Cán bộ, giáo viên Temis; Ứng dụng Zalo; Ứng dụng Google sheet.

+ Đối với công tác hội họp, bồi dưỡng: Phần mềm Google meet; Phần mềm Microsoft Team; Phần mềm K12 online.

+ Đối với công tác giảng dạy, kiểm tra, đánh giá trực tuyến: Phần mềm Zoom, Google meet (ứng dụng họp trực tuyến), Office 365 (sử dụng soạn giảng giáo án); Các phần mềm hỗ trợ việc kiểm tra, đánh giá như phần mềm Azota (dạy học trực tuyến), Google form, Kahoot, K12Online (hướng dẫn công tác đánh giá học sinh).

Tăng cường rà soát, cập nhật thực hiện đảm bảo mục tiêu tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân⁽¹⁰⁾. Triển khai thực hiện thanh toán điện tử không sử dụng tiền mặt⁽¹¹⁾; tư vấn khám chữa bệnh từ xa⁽¹²⁾; rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa dữ liệu tiêm chủng với dữ liệu dân cư triển khai thực hiện “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng COVID-19⁽¹³⁾; liên thông giấy khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy chứng tử⁽¹⁴⁾. Trung tâm y tế huyện trang bị 01 máy quét để phục khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng Căn cước công dân gắn chip⁽¹⁵⁾.

II. Đánh giá chung

Thời gian qua nhờ sự quan tâm, chỉ đạo, phối hợp kịp thời của các cấp, các ngành, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện đã bám sát chỉ đạo, định hướng của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh, Huyện uỷ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm cao cùng với sự tham gia tích cực của cơ quan, đơn vị, địa phương và các doanh nghiệp CDS trên địa bàn huyện. Công tác CDS trên địa bàn huyện đã đạt một số kết quả bước đầu quan trọng, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế-xã hội của huyện. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức số, kỹ năng số được quan tâm thực hiện. Thực hiện tốt việc kết nối và khai thác sử dụng có hiệu quả CSDLQG về dân cư theo Đề án 06/CP. Việc số hoá quy trình, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong hoạt động quản lý, điều hành được cấp ủy, chính quyền và cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung chỉ đạo, quyết liệt thực hiện; tỷ lệ văn bản hành chính được trao đổi, xử lý trên môi trường mạng được nâng lên; DVCTT có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến được nâng lên. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin được triển khai thực hiện tốt, các hệ thống thông tin được bảo vệ theo mô hình 04 lớp, đáp ứng các tiêu chí về an toàn thông tin để kết nối vào CSDLQG về dân cư. 100% xã, thị trấn và thôn/khu phố thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng. Hoạt động tài chính ngân hàng tiếp tục được tăng cường; giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt tiếp tục được tập trung đẩy mạnh.

III. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

1. Tồn tại hạn chế

⁽¹⁰⁾ Số người được khởi tạo HSSKĐT (mục A): 101,863/110,765 đạt 91,96%. Trong đó hồ sơ hoàn chỉnh đầy đủ thông tin đạt: 52,542/101,8603 đạt 51,60%. Tỷ lệ người dân cài app sức khỏe điện tử: 21,405/101,863 đạt 21,01%.

⁽¹¹⁾ Đã triển khai thực hiện mã QR để thanh toán số lượt được quét thanh toán tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 07/6/2023 là 31 lượt, với tổng số tiền quét thanh toán là: 52.656.648 đồng.

⁽¹²⁾ Trung tâm y tế huyện đã xây dựng Kế hoạch số 681/KH-TTYT ngày 06/7/2022 về việc triển khai thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa tại Trạm Y tế xã Vĩnh Hải; số lượt tư vấn từ xa tính từ thời điểm đầu năm 20223 đến nay là 396 lượt gọi tư vấn (có mở sổ lưu danh sách tại trạm).

⁽¹³⁾ Tổng số đối tượng cần chỉnh sửa: 28.210, trong đó: Số đối tượng đã chỉnh sửa: 27.832, đạt tỷ lệ: 97.1% (27.832/28.210); Số đối tượng đang tiến hành chỉnh sửa: 828; Thực hiện ký "Hộ chiếu vắc xin": 104.885/104.885, đạt 100%.

⁽¹⁴⁾ Thực hiện ký số liên thông dữ liệu giấy phép lái xe là : 48 lượt; Giấy chứng sinh: 04 lượt.

⁽¹⁵⁾ Tổng số lượt được tra cứu đến thời điểm báo cáo là 65.223 lượt, số lượt tra cứu thành công là: 31.546 lượt, tỷ lệ tra cứu thành công là 48,46% (31.546/65.223).

- Nguồn nhân lực phục vụ cho ứng dụng CNTT còn thiếu về lực lượng và chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của huyện. Quản lý Nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số chưa theo kịp thực tiễn.

- Nguồn lực đầu tư cho ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của huyện còn hạn chế, chưa huy động được nguồn lực từ xã hội.

- Người dân, doanh nghiệp ít khai thác và đăng ký thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công mức độ 3, 4 của huyện nên việc xử lý qua phần mềm một cửa cấp huyện còn gặp nhiều khó khăn.

2. Nguyên nhân

- Chuyển đổi số là vấn đề lớn, có phạm vi triển khai rộng, bao quát nhiều ngành nghề, lĩnh vực khác nhau nên việc tổ chức triển khai thực hiện chuyển đổi số của huyện cũng gặp những khó khăn nhất định.

- Một số lãnh đạo, cán bộ công chức các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người dân chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng, tính cấp bách của chuyển đổi số; tư duy trong chuyển đổi số chậm đổi mới.

- Phần lớn các doanh nghiệp chưa quan tâm, tích cực, chủ động tiếp cận, ứng dụng công nghệ số, các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số. Phát triển kinh tế số của huyện còn mang tính tự phát, quy mô nhỏ, giá trị thấp.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến đến người dân, doanh nghiệp chưa được đổi mới về nội dung, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng; các tài liệu hướng dẫn thiếu trực quan, sinh động.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới

1. Duy trì hệ thống phòng họp trực tuyến huyện - xã góp phần tiết kiệm chi phí tổ chức hội nghị, tạo sự nhất quán, thống nhất về thông tin chỉ đạo, điều hành.

2. Đầu tư trang thiết bị triển khai phòng họp không giấy tờ cho UBND huyện và nâng cấp, cải tạo hệ thống mạng tại UBND huyện.

3. Đầu tư hệ thống truyền thanh thông minh tại các xã, thị trấn phục vụ cho công tác tuyên truyền và cung cấp các hoạt động về chuyển đổi số của huyện.

4. Nâng cấp, hoàn thiện Trang thông tin điện tử, hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện. Tăng cường tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thông qua hình thức trực tuyến.

5. Rà soát lại cơ sở vật chất để bố trí kinh phí đầu tư các trang thiết bị công nghệ thông tin (máy tính, máy in, scan,...); kịp thời thay thế các thiết bị đã bị hư hỏng, xuống cấp để đảm bảo hoàn thiện về cơ sở hạ tầng thiết yếu nhằm phục vụ cho quá trình chuyển đổi số.

6. Lắp đặt hệ thống Wifi công cộng tại các điểm công cộng, khu vui chơi giải trí, các điểm du lịch: Vịnh Vĩnh Hy, Vườn Quốc gia Núi Chúa, Công viên biển Ninh Chữ... nhằm cung cấp các dịch vụ tiện ích thông minh cho phục vụ người dân và doanh nghiệp. Hướng tới Phát triển chính số, chính quyền điện tử.

7. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

8. Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; phòng chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền điện tử; tham gia chia sẻ dữ liệu quản lý công dân trong một số lĩnh vực công trực tuyến như: Định danh điện tử, lưu trữ và truy xuất thông tin người dân...

IV. Đề xuất kiến nghị

1. Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội như: thương mại điện tử, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông, xây dựng, tài nguyên và môi trường.

2. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục quan tâm mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực công nghệ thông tin và lớp tập huấn, bồi dưỡng **“nâng cao năng lực về chuyển đổi số”** cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Ninh Hải.

Trên đây là báo cáo Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn huyện Ninh Hải./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TTTT;
- TT. Huyện uỷ;
- CT, PCT.UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Minh Thái